

KẾ HOẠCH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

Căn cứ Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 06/02/2025 của UBND huyện Thanh Hà ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Thanh Hà năm 2025;

Căn cứ Quyết định Số: 37/QĐ-GDDT ngày 24 tháng 02 năm 2025 của PGD&ĐT huyện Thanh Hà ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Hà năm 2025.

Trường Tiểu học Cẩm Ché xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

1. Mục tiêu

Tăng cường thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong mọi hoạt động thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong nhà trường.

Nâng cao ý thức, trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho viên chức, người lao động khi thực thi công vụ.

2. Yêu cầu

2.1. THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện, PGD giai đoạn 2021-2025; bám sát các nhiệm vụ của ngành và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị trong ngành, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.2. THTK, CLP là trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cá nhân viên chức, người lao động trong nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.3. Các chỉ tiêu THTK, CLP trong nhà trường được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

2.4. THTK, CLP phải gắn với việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được HĐND xã thông qua.

3.2. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; tăng cường quản lý các nguồn thu; thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước đã được cơ quan có

thẩm quyền giao; triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi đầu tư và chi thường xuyên). Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi theo mức độ cấp thiết, khả năng thực hiện trong phạm vi nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ và các nguồn thu hợp pháp khác. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bão dâam.

3.3. Tăng cường quản lý vốn đầu tư công; đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả góp phần thúc đẩy xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng, xây dựng CSVC nhà trường.

3.4. Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy. Sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phát huy mọi nguồn lực nhằm tái tạo tài sản. Thường xuyên rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản, xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng.

3.5. Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động trong ngành, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3.6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP. Xử lý triệt để các vi phạm theo kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

3.7. Xây dựng văn hoá THTK, CLP trong nhà trường.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

1.1. Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

1.2. Tiếp tục triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; đặc biệt là việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật quản lý tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

1.3. Hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

1.4. Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, đơn vị do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 và Kế hoạch số 1658/KH-UBND ngày 07/5/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê

tài sản công tại cơ quan, đơn vị, tổ chức kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

2.1. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết, hạn chế tối đa các khoản chi hội nghị, hội thảo, khánh tiết, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2025 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, khoản có tính chất lương). Sử dụng kinh phí chi thường xuyên đúng mục đích, đúng định mức chi, tuân thủ dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo chế độ tài chính hiện hành. Ưu tiên bố trí kinh phí được giao cho các công việc cần thiết, mang lại hiệu quả cao...; không trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các nội dung công việc chưa thực sự cần thiết, không cân đối được nguồn kinh phí đảm bảo.

2.2. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

3.1. Thực hiện đúng Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và Kế hoạch đầu tư công đã được HĐND huyện, xã thông qua.

3.2. Tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác để sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành, tránh lãng phí.

4. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

4.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ, của UBND tỉnh, UBND huyện về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, về công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức trong nhà trường.

4.2. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021-2026.

4.3. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của công chức, viên chức cơ quan nhà nước trong xử lý công việc, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương với công chức, viên chức trong ngành. Thực hiện quản lý chặt chẽ giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị. Xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

4.4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện THTK, CLP từ CBQL tới GV-NV-NLD

Hiệu trưởng có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng và Nhà nước về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu,

chỉ tiêu tiết kiệm cho từng nội dung công việc được giao phụ trách, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong đơn vị gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

2.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hoá toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Quyết liệt thực hiện Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Chiến lược dữ liệu tỉnh Hải Dương đến năm 2030; Kế hoạch số 4570/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về “Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số” trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2025.

2.2. Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, thực hiện nhiệm vụ đề THTK, CLP.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

3.1. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP dưới nhiều hình thức như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, qua đó nâng cao, thống nhất nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

3.2. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lăng phí theo thẩm quyền.

4. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THTK, CLP

4.1. Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

Thực hiện nghiêm Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 và các quy định về quản lý tài sản công.

Tổ chức mua sắm trang thiết bị, vật tư đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, thực sự cần thiết và đúng trình tự, thủ tục quy định, đảm bảo công khai, minh bạch.

Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định hiện hành. Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công đúng trình tự, thủ tục để làm căn cứ kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lăng phí tại đơn vị.

Tổng kiểm kê tài sản công theo kế hoạch của nhà trường.

4.2. Về quản lý ngân sách nhà nước

Đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, thực hiện quyền tự chủ sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể

hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi ngân sách, giảm tỉ trọng chi thường xuyên; thực hiện tiết kiệm từ 10% chi thường xuyên.

Rà soát, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ đúng quy định về trình tự, thủ tục, phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị;

Thường xuyên tự kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng dự toán được giao theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng tăng thêm trong năm 2025, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách cải cách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng), không để xảy ra tình trạng nợ lương công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

Kinh phí bổ sung phải được sử dụng đúng mục đích, đúng định mức; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng quy định; đảm bảo không phát sinh bất cứ khoản thu, chi nào không thông qua hệ thống sổ sách kế toán của đơn vị.

Kịp thời triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các Thông tư hướng dẫn để thuận lợi trong việc áp dụng, thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm: Rà soát để sửa đổi, bổ sung, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công.

Công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

4.3. Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

4.4. Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

Rà soát, ban hành quy chế làm việc, nội quy đơn vị đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; quản lý chặt chẽ kỷ luật lao động; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc, nội quy đơn vị, kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực thi công vụ, công việc

Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết

quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của viên chức.

Tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức, người lao động.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng điện, nước, tài nguyên khác.

Rà soát mạng lưới cung cấp điện, nước đảm bảo an toàn và tránh thất thoát. Khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo.

Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn điện, nước, với phương châm: “Tắt khi không sử dụng”.

Tiếp tục thực hiện cảnh quan môi trường cơ quan, trường học “xanh, sạch, đẹp” nhằm góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

6. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Hiệu trưởng chủ động xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra.

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra lãng phí..

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng tổ chức triển khai Kế hoạch này đến toàn thể viên chức, người lao động trong đơn vị; mỗi cá nhân trong đơn vị phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình, tập trung làm tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra lãng phí tại bộ phận do mình phụ trách.

Mỗi viên chức, người lao động phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao, kiên quyết đấu tranh đối với những hành vi lãng phí và biểu hiện tiêu cực khác, góp phần xây dựng tập thể đơn vị trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, định kỳ gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của trường Tiểu học Cẩm Chê. Đề nghị viên chức, người lao động nghiêm túc thực hiện./.

Noi nhậm:

- Phòng GD&ĐT (B/c);
- Đăng website nhà trường;
- TTCKM
- Lưu VP.

